

THE CURRENT STATE OF WILDLIFE CONSERVATION EDUCATION IN SCHOOLS IN VIETNAM'S CENTRAL HIGHLANDS: A CASE STUDY IN LAM DONG AND DAK LAK

Trần Huy Hoàng

Email: hoangth@vnies.edu.vn

The Vietnam National Institute of Educational Sciences
101 Tran Hung Dao, Hoan Kiem,
Hanoi, Vietnam

Received: 21/4/2025

Revised: 21/5/2025

Accepted: 30/5/2025

Published: 15/6/2025

Abstract: The significant decline of wildlife populations due to human activities has had serious consequences for our shared environment. Wildlife protection is not solely the responsibility of individuals or specific organizations - it is a collective duty. Wildlife conservation education serves as one of the most effective approaches to enhancing citizens' awareness, attitudes, and behaviors towards protecting nature. This study investigates the current state of wildlife conservation education in general education schools in the Central Highlands, focusing on case studies in Lam Dong and Dak Lak provinces. The findings provide a scientific basis for managers, teachers, and environmental organizations to develop practical solutions to enhance the effectiveness of wildlife conservation education in Vietnamese schools.

Keywords: Education, wildlife conservation, conservation education in schools, Central Highlands Vietnam.

THỰC TRẠNG VỀ GIÁO DỤC BẢO VỆ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ TRONG NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG TẠI TÂY NGUYÊN - NGHIÊN CỨU ĐIỂN HÌNH TẠI LÂM ĐỒNG VÀ ĐẮK LẮK

Trần Huy Hoàng

Email: hoangth@vnies.edu.vn

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
101 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm,
Hà Nội, Việt Nam

Nhận bài: 21/4/2025

Chỉnh sửa xong: 21/5/2025

Chấp nhận đăng: 30/5/2025

Xuất bản: 15/6/2025

Tóm tắt: Động vật hoang dã suy giảm nghiêm trọng do các hoạt động của con người đã gây ra nhiều hệ lụy đối với ngôi nhà chung của con người. Bảo vệ động vật hoang dã không chỉ là trách nhiệm của một cá nhân hay một tập thể mà là nhiệm vụ chung của tất cả chúng ta. Giáo dục bảo vệ động vật hoang dã là một trong những giải pháp hiệu quả nhằm nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi của công dân trong việc bảo vệ động vật ngoài tự nhiên. Bài viết phân tích thực trạng về giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường phổ thông tại Tây Nguyên, nghiên cứu điển hình tại Lâm Đồng và Đắk Lắk. Từ đó, tạo cơ sở khoa học cho các nhà quản lý, các nhà giáo dục, tổ chức môi trường đưa ra giải pháp thiết thực trong việc cải thiện hiệu quả giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường phổ thông Việt Nam.

Từ khóa: Giáo dục, bảo vệ động vật hoang dã, giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường, Tây Nguyên.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục môi trường (Environmental Education - EE) đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết các thách thức toàn cầu như biến đổi khí hậu, ô nhiễm và suy thoái hệ sinh thái... (Salazar, 2024). Theo báo cáo mới nhất của Ủy ban liên Chính phủ về Biến đổi khí hậu (Intergovernmental Panel on Climate Change - IPCC) nhấn mạnh rằng, thế giới đang phải chịu tác động của biến đổi khí hậu (Levin K, 2022). Con người, với tư cách là tác nhân môi trường, phải hành

động tích cực đối với môi trường để quản lý và giảm thiểu các vấn đề môi trường trong hiện tại và tương lai (Sitorus, 2024). Nghiên cứu về giáo dục bảo vệ môi trường trong các trường học đã thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà khoa học trên thế giới. Kết quả nghiên cứu của Kariuki-Githinji S và cộng sự chỉ ra rằng, trong các nhà trường, tính bền vững của giáo dục môi trường chưa được quan tâm đúng mức. Tính nhất quán và cam kết của giáo viên và trường học đối với các nỗ lực giáo dục môi trường có chiều hướng

giảm sút. Học sinh thiếu nhận thức về môi trường ở cả trong và ngoài lớp học (Kariuki-Githinji S, 2022). Khi những vấn đề về môi trường gia tăng, các chính phủ đẩy mạnh việc thực hiện các chính sách bảo vệ môi trường nói chung và giáo dục bảo vệ môi trường trong các trường học trở thành mối quan tâm đặc biệt. Vấn đề giáo dục môi trường trong các cơ sở giáo dục không phải tất cả các trường đều ưu tiên. Việc thiếu không gian mở xanh trong trường học, thiếu tầm nhìn và sứ mệnh về môi trường, thiếu các hoạt động ngoại khóa và chương trình môi trường cho thấy rõ điều này (Forsler A, 2024). Các trường học đã tổ chức các hoạt động giáo dục có chứa những giá trị và thẩm nhuần hành vi tích cực đối với môi trường. Tuy nhiên, kết quả không phải lúc nào cũng như mong đợi. Giáo dục môi trường diễn ra liên tục, cả chính thức và không chính thức (Manfredi, 2021; Singh, 2022). Nhiều kết quả nghiên cứu khác cũng đã chỉ ra thực trạng của hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường trong các trường học (Mulà I, 2023; Ajzen, 2023; Sudarsono, 2021; Cheung, 2022).

Tại Việt Nam, Chính phủ đặc biệt quan tâm đến hoạt động bảo vệ môi trường nói chung và bảo vệ động vật hoang dã nói riêng. Các quy định đã được thể chế hóa trong các văn bản pháp luật: Luật Lâm nghiệp, Bộ Luật Hình sự, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đa dạng sinh học... Hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường trong các trường học cũng đã được toàn ngành Giáo dục tham gia vào cuộc. Hằng năm, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục bảo vệ môi trường. Nhiều tác giả đã quan tâm nghiên cứu và công bố các kết quả nghiên cứu về chủ đề này (Nguyễn Thị Ngọc Bé, 2024; Trịnh Thị Hương, 2022; Nguyễn Tuấn Anh, 2021).

Tây Nguyên gồm 5 tỉnh: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng. Với việc sở hữu 6 vườn quốc gia, đây là một trong những khu vực có tài nguyên rừng phong phú, là ngôi nhà của nhiều loại động vật hoang dã với sự đa dạng sinh học được đánh giá bậc nhất trong 200 vùng đa dạng sinh học trên thế giới. Tây Nguyên là nơi sinh sống của 126 loài thú thuộc 31 họ, 14 bộ; 412 loài chim thuộc 71 họ, 19 bộ; 64 loài bò sát thuộc 20 họ, 3 bộ; 30 loài ếch nhái thuộc 8 họ, 2 bộ... (Nguyễn Lập Dân, 2014). Tuy nhiên, hệ sinh thái Tây Nguyên đang có sự suy giảm nhanh chóng, nhiều loài động thực vật có nguy cơ bị tuyệt chủng do các hoạt động của con người như xây dựng hồ thủy lợi, thủy điện, săn bắn, mua bán động vật trái phép, làm đồ trang sức, đồ lưu niệm.... Nhiều tổ chức vì môi trường trong nước và quốc tế đã có những hoạt động thiết thực nhằm bảo vệ các loài

động vật trong tự nhiên như tổ chức chương trình “Hồi đáp tiếng kêu của núi rừng”; tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ động vật hoang dã cho người dân; tổ chức sự kiện hưởng ứng Ngày thế giới bảo tồn các loài hoang dã với chủ đề “Tây Nguyên kiêu hãnh, Tây Nguyên bảo vệ thú rừng”... Để thúc đẩy phong trào này, ngành Giáo dục cần có những hành động thiết thực nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ, bảo tồn động vật hoang dã cho người dân. Giáo dục bảo vệ động vật hoang dã là một quá trình thông qua các hoạt động giáo dục nhằm cung cấp cho người học sự hiểu biết về môi trường tự nhiên và động vật hoang dã; hình thành thái độ, hành vi tích cực; tham gia vào các hoạt động chăm sóc, bảo vệ các loài động vật hoang dã và môi trường sống của chúng.

Qua phân tích trên cho thấy tầm quan trọng của hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường, trong đó có động vật hoang dã trong các nhà trường khu vực Tây Nguyên. Tuy nhiên, các kết quả nghiên cứu khảo sát, đánh giá về hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong các nhà trường trên địa bàn Tây Nguyên còn khá khiêm tốn. Do đó, việc nghiên cứu thực trạng giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường phổ thông tại Tây Nguyên tạo cơ sở khoa học và thực tiễn trong việc xây dựng các chính sách, mô hình giáo dục bảo tồn động vật hoang dã mang tính cấp thiết và tính thời sự.

2. Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp nghiên cứu chủ yếu đã được sử dụng bao gồm: Nghiên cứu tổng quan tài liệu và điều tra, khảo sát.

Sử dụng công cụ khảo sát bao gồm bảng hỏi, phiếu tọa đàm, phiếu phỏng vấn sâu. Bộ câu hỏi khảo sát được thiết kế bao gồm bảng hỏi và phiếu phỏng vấn sâu dành cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông khu vực Tây Nguyên. Bảng câu hỏi được thiết kế theo thang điểm Likert 5, với điểm số từ 1 (chưa bao giờ) đến 5 (rất thường xuyên). Hoạt động khảo sát được thực hiện theo hình thức lấy mẫu đại diện tại Đắk Lắk và Lâm Đồng. Mỗi tỉnh chọn 02 trường tiểu học, 02 trường trung học cơ sở và 02 trường trung học phổ thông. Số lượng đối tượng khảo sát cụ thể như sau (xem Bảng 1).

Nội dung khảo sát tập trung vào các nội dung chủ yếu sau: Thực trạng hoạt động nâng cao nhận thức giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường; Thực trạng triển khai các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã; Thực trạng điều kiện hỗ

Bảng 1: Đối tượng khảo sát

Đối tượng	Lâm Đồng	Đắk Lắk	Tổng
Cán bộ quản lý	21	12	33
Giáo viên	171	171	342
Học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông	181	169	350
Học sinh tiểu học	78	76	154

trợ tổ chức giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường; Thực trạng triển khai quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường; Thực trạng các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã cụ thể đã từng tổ chức.

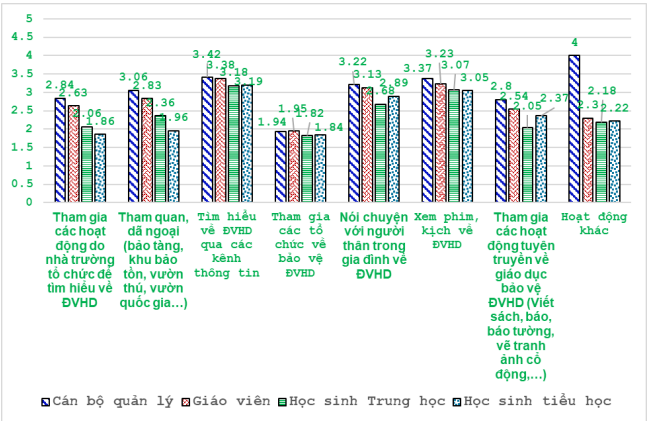
Số liệu khảo sát được xử lý bằng phần mềm Excel và SPSS.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thực trạng hoạt động nâng cao nhận thức giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường

Tổ chức giáo dục bảo vệ động vật hoang dã được xác định từ chính nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên các nhà trường, với câu hỏi về thực trạng “Thầy/cô cho biết đã tham gia những hoạt động nào để nâng cao nhận thức về giáo dục bảo vệ động vật hoang dã”; cùng câu hỏi này chúng tôi tiến hành hỏi trên đối tượng là học sinh trung học và học sinh tiểu học, thu được kết quả như sau (xem Biểu đồ 1).

Với những phương án trả lời của câu hỏi về hoạt động nâng cao nhận thức về động vật hoang dã và giáo dục bảo vệ động vật hoang dã, cơ bản không có sự chênh lệch đáng kể giữa đối tượng là cán bộ quản



Biểu đồ 1: Thực trạng hoạt động nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về giáo dục bảo vệ động vật hoang dã

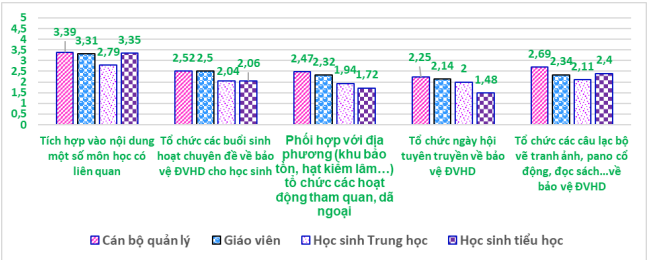
lý và giáo viên; giữa học sinh trung học và học sinh tiểu học. Tuy nhiên, mức độ nhận thức có sự khác biệt giữa các đối tượng được hỏi. Đối với cán bộ quản lý và giáo viên phương án được trả lời nhiều nhất là việc là việc tìm hiểu về bảo vệ động vật hoang dã hay về động vật hoang dã tập trung thông qua các kênh thông tin (3.41; 3.38); chiếm tỉ lệ trung bình cao nhất ở hai đối tượng là học sinh trung học và học sinh tiểu học thì việc tìm hiểu về động vật cũng qua các kênh thông tin (3.18; 3.19).

3.2. Thực trạng triển khai những hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã

Từ những số liệu trong báo cáo và thực tiễn dạy học tại các nhà trường, khảo sát thực trạng tập trung vào một số nội dung cơ bản về thực trạng triển khai hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã ở các nhà trường hiện nay, kết quả thu được ở Biểu đồ 2.

Trong đó, PA1: Tích hợp vào một số môn học có liên quan; PA2: Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề về bảo vệ động vật hoang dã cho học sinh; PA3: Phối hợp với địa phương (khu bảo tồn, hạt kiểm lâm...) tổ chức các hoạt động tham quan, dã ngoại; PA4: Tổ chức ngày hội tuyên truyền về bảo vệ động vật hoang dã; PA5: Tổ chức các câu lạc bộ vẽ tranh ảnh, pano cổ động, đọc sách... về bảo vệ động vật hoang dã.

Với câu hỏi đặt ra: “Trường của thầy/cô đã triển khai hoạt động liên quan đến giáo dục bảo vệ động vật hoang dã như thế nào?”. Câu trả lời tập trung nhiều nhất của cán bộ quản lý và giáo viên là phương án: Tích hợp vào nội dung một số môn học có liên quan (3.39; 3.31). Ngoài ra, các phương án còn lại là Phối hợp với địa phương (khu bảo tồn, hạt kiểm lâm...) tổ chức các hoạt động tham quan, dã ngoại; Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề về bảo vệ ĐVHD cho học sinh; Tổ chức các câu lạc bộ vẽ tranh ảnh, pano cổ động, đọc sách... về bảo vệ ĐVHD. Điều này cho thấy, xuất phát từ nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã tại các nhà trường đã chủ động triển khai các hoạt động



Biểu đồ 2: Thực trạng triển khai hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã

giáo dục bảo vệ động vật hoang dã, triển khai trong nhiều hoạt động phong phú của nhà trường, tập trung là đưa nội dung giáo dục này tích hợp trong các môn học khác của chương trình.

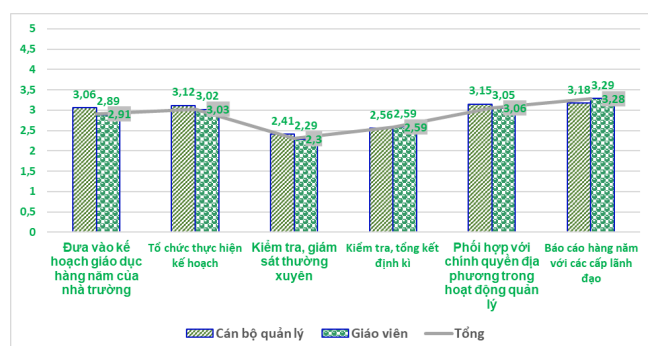
3.3. Thực trạng điều kiện hỗ trợ tổ chức giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường

Nhằm tìm hiểu về những đặc điểm trong triển khai cũng như các điều kiện thực hiện việc triển khai tổ chức giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong các nhà trường, chúng tôi tiến hành khảo sát cán bộ quản lý và giáo viên với câu hỏi: “*Thầy/cô cho biết các điều kiện sau đây đã hỗ trợ nhà trường trong việc tổ chức hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã ở mức độ nào?*” (xem Biểu đồ 3).

Trong đó, PA1: Đưa vào kế hoạch giáo dục hàng năm của nhà trường; PA2: Tổ chức thực hiện kế hoạch; PA3: Kiểm tra, giám sát thường xuyên; PA4: Kiểm tra, tổng kết định kì; PA5: Phối hợp với chính quyền địa phương trong hoạt động quản lý; PA6: Báo cáo hàng năm với các cấp lãnh đạo.

Khảo sát thực trạng các điều kiện hỗ trợ nhà trường trong việc tổ chức hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã, mức độ trả lời câu hỏi của cán bộ quản lý và giáo viên tuy có khác nhau nhưng không có sự khác biệt giữa các lựa chọn. Ý kiến của cán bộ quản lý và giáo viên đều đồng nhất ở các phương án, có sự chênh lệch không đáng kể (mức độ trung bình từ 2.30 - 3.06).

Thực hiện khảo sát cùng một nội dung về điều kiện hỗ trợ trong việc tổ chức hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã. Với điều kiện có liên quan đến kiểm tra, giám sát thường xuyên ở cả hai địa phương đều còn hạn chế (2.63; 2.82). Điều này hoàn toàn phù hợp với thực tế triển khai: Do chưa phải là nội dung độc lập nên khi tích hợp trong các môn học sẽ dẫn đến những khó khăn trong khâu giám sát, kiểm tra thường xuyên. Mức độ của điều kiện thực hiện ở các



Biểu đồ 3: Các điều kiện hỗ trợ nhà trường trong việc tổ chức hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã

nhà trường trong địa bàn khảo sát thuộc hai tỉnh lần lượt là việc đưa vào kế hoạch giáo dục hàng năm của nhà trường (3.14; 2.66); Báo cáo hàng năm với các cấp lãnh đạo (3.3.6; 3.2), sau đó là việc tổ chức kế hoạch và phối hợp với chính quyền địa phương.

3.4. Thực trạng triển khai quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường

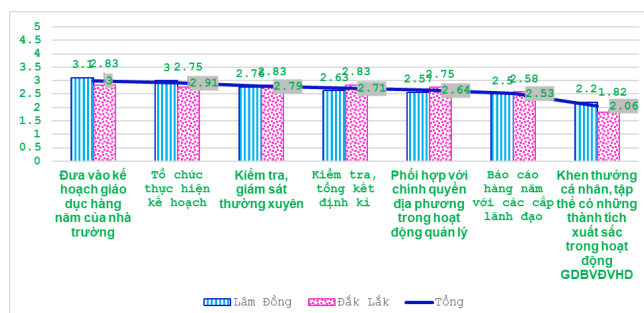
Xác định công tác triển khai quản lý hoạt động giáo dục là một trong những khâu mang lại hiệu quả trong công tác triển khai giáo dục bảo vệ động vật hoang dã tại các nhà trường nhằm tìm hiểu thực trạng về công tác quản lý chúng tôi tiến hành hỏi đội ngũ cán bộ quản lý với nội dung “*Thầy/Cô đã triển khai những nội dung quản lý hoạt động bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường như thế nào, ở mức độ nào?*”. Kết quả thể hiện ở Biểu đồ 4.

Các nội dung quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường được tổ chức tương tự nhau ở Lâm Đồng và Đắk Lắk. Giá trị trung bình mức độ thực hiện có sự khác biệt nhất định giữa hai địa phương nhưng không đáng kể dao động từ 1,82 đến 3,1. Hoạt động có giá trị trung bình cao nhất là đưa vào kế hoạch giáo dục hàng năm của nhà trường (giá trị trung bình đạt 3,0) và giá trị trung bình thấp nhất là khen thưởng cá nhân, tập thể có những thành tích xuất sắc trong hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã (giá trị trung bình đạt 2,06).

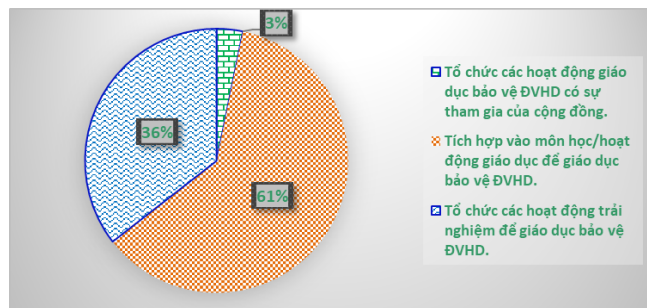
3.5. Thực trạng các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã cụ thể đã từng tổ chức

Để tìm hiểu thực trạng tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã chúng tôi có thiết kế câu hỏi: “*Thầy/cô đã từng tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã nào sau đây?*”. Với câu hỏi này, chúng tôi tập trung hỏi đối tượng là cán bộ quản lý các nhà trường. Kết quả thu được như sau (xem Biểu đồ 5).

Câu trả lời tập trung vào phương thức đó là tích hợp vào môn học/hoạt động giáo dục để giáo dục



Biểu đồ 4: Thực trạng nội dung quản lý hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường

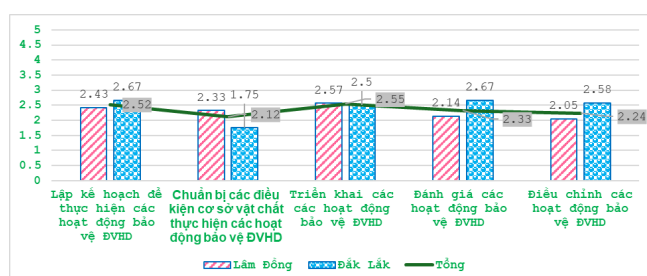


Biểu đồ 5: Thực trạng tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã

bảo vệ động vật hoang dã (61%). Đây là phương thức được triển khai nhiều nhất tại các trường học. Tiếp theo là phương thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm để giáo dục bảo vệ động vật hoang dã (36%) và còn lại 3% giáo viên từng tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã có sự tham gia của cộng đồng.

Trong hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã các nhà trường trong phạm vi khảo sát đã thực hiện, chúng tôi mong muốn tìm được các hình thức tổ chức giáo dục và mức độ thực hiện các hình thức đã được lựa chọn tại các nhà trường để làm căn cứ xây dựng những đề xuất hiệu quả cho công tác này, chúng tôi đưa ra câu hỏi: “*Thầy/Cô đã thực hiện hoạt động sau đây ở mức độ nào trong việc triển khai hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã?*” (xem Biểu đồ 6).

Chúng tôi nhận được câu trả lời ở các nhà trường của hai địa phương có sự chênh lệch về mức độ và các hình thức lựa chọn. Với Lâm Đồng, hình thức lựa chọn ưu tiên là triển khai các hoạt động bảo vệ động vật hoang dã (2.57) và lần lượt còn lại là: Lập kế hoạch (2.43), Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất (2.33); Đánh giá (2.14) và điều chỉnh hoạt động (2.05); Với Đắk Lắk thứ tự lựa chọn các hình thức: Lập kế hoạch và Đánh giá hoạt động được tập trung lựa chọn (2.67) và lần lượt: Điều chỉnh hoạt động (2.58), Triển khai hoạt động (2.50) và chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất (1.75).



Biểu đồ 6: Các bước tổ chức hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã

Tuy nhiên, các phương án được xác định có sự chênh lệch ở các nhà và địa phương nhưng vẫn cùng một mức độ là mức độ 2. Điều này cho thấy các hình thức tổ chức thực hiện được nêu ra đều được quan tâm triển khai và thực hiện trong thực tiễn ở các nhà trường.

4. Thảo luận

4.1. Thực trạng những hoạt động nâng cao nhận thức giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường

Các hoạt động nâng cao nhận thức giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường được tổ chức dưới nhiều hình thức và tần suất khác nhau. Các hoạt động thu hút được sự tham gia của nhiều cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh là tìm hiểu về động vật hoang dã qua các kênh thông tin, xem phim và kịch về động vật hoang dã hay nói chuyện với người thân trong gia đình về động vật hoang dã... Trong đó, cán bộ quản lí và giáo viên tham gia các hoạt động nhiều hơn so với học sinh. Điều này cho thấy, các hoạt động giáo dục động vật hoang dã trong nhà trường được tổ chức từ trên xuống dưới. Các thầy cô tham gia nhiều hoạt động hơn để từ đó tổ chức, tuyên truyền cho các em học sinh của mình cùng tham gia các hoạt động này. Học sinh bày tỏ sự hào hứng và phấn khích khi được tham gia các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã cùng với các thầy cô của mình. Trái lại, hoạt động tham gia các tổ chức về bảo vệ động vật hoang dã được thu hút được ít người tham gia. Thực tiễn cho thấy, các tổ chức về bảo vệ động vật hoang dã bên trong nhà trường còn hạn chế về số lượng và các hoạt động thực tiễn. Đa phần các tổ chức bảo vệ động vật hoang dã đều đến từ bên ngoài nhà trường với các quy định và mục tiêu khác nhau. Nhiều tổ chức đã và đang hoạt động tại Việt Nam với nhiều hoạt động có ý nghĩa với quy mô khác nhau. Một số giáo viên chia sẻ rằng, bản thân có tham gia các hoạt động của các tổ chức bảo vệ động vật hoang dã nhưng không thường xuyên, thường chỉ tham gia vào các ngày kỉ niệm hoặc kỉ nghỉ hè.

4.2. Thực trạng triển khai những hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã

Các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã được triển khai nhiều nhất là tích hợp vào nội dung một số môn học có liên quan. Hoạt động này có ưu điểm không phát sinh thêm giờ học cho học sinh đồng thời giúp các em làm quen với việc học tích hợp liên môn phù hợp với định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Các nội dung liên quan đến giáo dục bảo vệ động vật hoang dã có thể

được tích hợp vào các môn học như Sinh học, Địa lí, Giáo dục công dân... Ngược lại, hoạt động được triển khai ít nhất là tổ chức ngày hội tuyên truyền về bảo vệ động vật hoang dã. Nguyên nhân là do đây là hoạt động này là hoạt động ngoại khóa nhưng không có trong kế hoạch công tác năm học của một số nhà trường.

Thực tế, khi phỏng vấn sâu cán bộ quản lí và giáo viên tại một số nhà trường, chúng tôi nhận được một số phản hồi, nêu bật những khó khăn và thuận lợi trong việc triển khai tại các nhà trường: Một số lãnh đạo nhà trường cho rằng: “Tại địa phương, do có các khu rừng bảo tồn, với những thuận lợi về các kênh thông tin khá phong phú nên nhận thức của học sinh đã có nền tảng về động vật hoang dã và bảo vệ động vật hoang dã. Những các hoạt động của nhà trường chỉ mới triển khai ở mức độ hưởng ứng các cuộc thi được phát động ở các sở ban ngành của địa phương mà chưa thiết kế được những nội dung dạy học tích hợp cũng như các nội dung cụ thể được đưa vào kế hoạch nhà trường trong năm học”. Một hiệu trưởng chia sẻ: “Nhà trường gặp khó khăn lúng túng trong việc tổ chức, triển khai các hoạt động có liên quan đến tổ chức hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã, cụ thể: thiếu tài liệu; chưa thiết kế được các hoạt động cụ thể; tích hợp trong một số môn học chưa đạt được hiệu quả như mong muốn, thiếu nguồn kinh phí để tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên đề/câu lạc bộ/tham quan...”. Trong khi đó, bản thân giáo viên, người trực tiếp tham gia triển khai các hoạt động này còn nhiều băn khoăn bởi việc tổ chức các hoạt động như thế này gặp rất nhiều khó khăn về việc phối hợp với các tổ chức, địa phương và gia đình trong việc triển khai các nội dung giáo dục bảo vệ động vật hoang dã đối với học sinh, khó khăn về kinh phí trong việc tổ chức triển khai các hoạt động tuyên truyền, tham quan và ngoại khóa, gặp khó khăn về tài liệu và cách thức tổ chức khi thực hiện việc tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ động vật hoang dã vào các môn học trong chương trình cũng như tổ chức trong các tiết học tại nhà trường... Nhưng tín hiệu tốt là học sinh rất tích cực và thích thú khi tham gia các hoạt động này, học sinh cấp Tiểu học hứng thú với các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã hơn so với học sinh các cấp học khác.

4.3. Thực trạng điều kiện hỗ trợ tổ chức giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường

Đa phần các nhà trường đều tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức giáo dục bảo vệ động vật hoang dã. Việc đưa vào kế hoạch năm học, thực hiện theo

kế hoạch, giám sát tổ chức, báo cáo hằng năm với các cấp lãnh đạo và có khen thưởng cá nhân, tập thể có những thành tích xuất sắc trong hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã... là những điều kiện được xác định hỗ trợ cho việc tổ chức giáo dục bảo vệ động vật hoang dã ở các nhà trường. Với các điều kiện hỗ trợ này, việc tổ chức hoạt động giáo dục có nhiều điều kiện thuận lợi mang tính chủ quan.

Sự phối hợp với chính quyền địa phương trong hoạt động quản lí được đánh giá cao nhất trong các điều kiện hỗ trợ nhà trường. Điều này cho thấy, Đảng và Nhà nước ta đã có những chính sách quyết liệt trong việc tham gia cùng với các trường để nâng cao nhận thức của học sinh về giáo dục bảo vệ động vật hoang dã dựa trên cộng đồng. Tuy nhiên, hoạt động kiểm tra, tổng kết lại là điểm nghẽn trong các điều kiện hỗ trợ tổ chức hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã. Lí do là chưa có quy định cụ thể và khung tiêu chí trong việc kiểm tra, tổng kết hoạt động này nên hoạt động kiểm tra, giám sát còn thiếu tính đồng bộ, tính tin cậy và tính liên tục.

Đặc biệt, trong phần phỏng vấn sâu, các cán bộ quản lí và giáo viên còn đưa ra một số điều kiện hỗ trợ khác liên quan đến khen thưởng như các hoạt động có khen thưởng cá nhân tổ chức thường là từ các cuộc thi được phát động mang tính chất tuyên truyền của các sở ban ngành, ngành Giáo dục trong nguồn kinh phí hằng năm thường không có nội dung chi cho khen thưởng các chuyên đề hoặc các hoạt động giáo dục khác. Liên quan đến kinh phí, thực tiễn cho thấy, kinh phí thường không được xây dựng và phê duyệt do không có các kế hoạch năm học về nội dung giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong chương trình. Nguồn kinh phí chưa có trong thường xuyên để bố trí các hoạt động giáo dục phù hợp và hiệu quả do nội dung chương trình giáo dục địa phương chưa đi sâu, tập trung thống nhất đưa ra ở các cấp học.

4.4. Thực trạng triển khai quản lí hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường

Trên thực tế, khi thực hiện khảo sát nội dung quản lí hoạt động được hỏi với đối tượng là cán bộ quản lí những người trực tiếp quản lí các hoạt động giáo dục tại nhà trường. Kết quả khảo sát cho thấy, với các hoạt động quản lí tại các nhà trường thuộc hai địa phương đều tập trung vào các nội dung có liên quan đến lập kế hoạch năm học, đưa vào kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường, kiểm tra giám sát và tổng kết định kì, việc phối hợp với địa phương trong công tác quản lí của các nhà trường với hoạt

động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã cũng được thực sự quan tâm và triển khai ở hai địa phương; theo kết quả này, việc khen thưởng các tổ chức và cá nhân còn ít nhiều hạn chế đối với công tác quản lý này. Việc khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường liên quan đến vấn đề kiểm tra, đánh giá ít khi được thực hiện. Do đó, thiếu cơ sở để xét thi đua khen thưởng cho hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường. Thực trạng này tương tự như thực trạng điều kiện hỗ trợ tổ chức giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường mà bài viết vừa đề cập ở phần trên.

4.5. Thực trạng các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã cụ thể đã từng tổ chức

Hai phương thức tổ chức chủ yếu đó là: Tích hợp hoạt động giáo dục vào một số môn học và Tổ chức các hoạt động trải nghiệm về bảo vệ động vật hoang dã. Đây cũng thể hiện được xu thế dạy học hiện đại tập trung vào trải nghiệm của học sinh và phương pháp dạy học hiện tại đó là tích hợp các môn học có cùng nội dung trên nền chương trình giáo dục phổ thông đảm bảo các yêu cầu cần đạt. Việc tích hợp hoạt động giáo dục vào một số môn học phản ánh thực tế thực trạng triển khai những hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã mà tác giả đã đề cập ở trên. Kết quả khảo sát cũng cho thấy sự tham gia hạn chế của cộng đồng trong các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã. Cộng đồng ở đây bao gồm phụ huynh, tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể tại địa phương... Thực hiện phỏng vấn sâu cán bộ quản lý tại địa phương, một cán bộ quản lý cho rằng, việc tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã không khó nhưng để tổ chức các hoạt động có sự tham gia của cộng đồng không hề dễ dàng mà cần tính toán các vấn đề liên quan đến kinh phí, công tác tuyên truyền, xin ý kiến các cấp... Bởi vậy, có rất ít giáo viên khẳng định đã từng tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã có sự tham gia của cộng đồng.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (05/7/2019). *Công văn số 2866/BGDDT-KHCNMT về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2020*.
- Bộ Tài nguyên và Môi trường, (2011), *Báo cáo Quốc gia về Đa dạng sinh học*.
- Chính phủ. (22/01/2019). *Nghị định 06/2019/NĐ-CP về Quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp*.

Đối với các bước tổ chức hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã, các địa phương tham gia khảo sát có nhận định khác nhau về các thứ tự ưu tiên trong quá trình triển khai thực hiện hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã.

5. Kết luận

Qua nghiên cứu thực trạng hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã trong nhà trường tại Tây Nguyên, chúng tôi nhận định một trong những giải pháp hữu ích là tăng cường giáo dục về bảo tồn, bảo vệ động vật hoang dã trong các nhà trường phổ thông khu vực Tây Nguyên nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản về động vật hoang dã khu vực Tây Nguyên và hướng dẫn các hoạt động giáo dục về giáo dục về bảo tồn, bảo vệ động vật hoang dã khu vực Tây Nguyên phù hợp với việc triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Các hoạt động này hiện đã và đang được triển khai và đạt được những kết quả nhất định.

Các hoạt động giáo dục bảo vệ động vật hoang dã hiện nay chủ yếu tập trung vào việc lồng ghép vào các môn học như sinh học, chuyên đề, chương trình giáo dục địa phương hơn là việc coi giáo dục bảo vệ động vật hoang dã như một môn học độc lập. Nội dung bảo vệ động vật hoang dã cần có sự thống nhất từ chủ trương của cấp trên và được cụ thể hóa thành các văn bản chỉ đạo; đồng thời cần có khung tiêu chí kiểm tra, đánh giá cũng như cơ chế khen thưởng, thu hút sự tham gia của cộng đồng phù hợp với điều kiện của địa phương. Mặt khác, để nâng cao hơn nữa hiệu quả của hoạt động giáo dục bảo vệ, bảo tồn động vật hoang dã, bản thân giáo viên cần được tăng cường năng lực thiết kế và tổ chức dạy học đáp ứng mục tiêu giáo dục bảo vệ động vật hoang dã khu vực Tây Nguyên nói riêng và cả nước nói chung. Từ đó, nâng cao ý thức, kĩ năng, thái độ và hành vi bảo vệ động vật hoang dã của học sinh và gia đình của họ và rộng ra là toàn xã hội nhằm bảo vệ môi trường sống của chính chúng ta ngày hôm nay và cho thế hệ mai sau.

- Chính phủ. (22/9/2021). *Nghị định 84/2021/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 06/2019/NĐ-CP về Quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp*.
- Nguyễn Lập Dân, Hà Quý Quỳnh. (3/2014). *Biến động tài nguyên sinh vật do tác động của công trình thủy lợi, thủy điện ở Tây Nguyên, Tạp chí Các khoa học về Trái Đất, số 36*.